

Số: 04/2020/QĐST-KDTM

Hải An, ngày 19 tháng 5 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 5 năm 2020 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 02/2020/TLST-KDTM ngày 24 tháng 02 năm 2020,

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: Ngân hàng ; địa chỉ trụ sở: Số 2 LH, quận BD, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật: Ông Tiết Văn Th- Chức vụ: Tổng Giám đốc.

Người đại diện theo ủy quyền: Bà Nguyễn Thị Thu Ph- Chức vụ: Phó Giám đốc Ngân hàng – Chi nhánh quận Hải An, thành phố Hải Phòng (theo Giấy uỷ quyền số 15/GUQ-NHN_oHA, ngày 09/01/2020 của Giám đốc Agribank Hải Phòng).

- Bị đơn: Ông Trịnh Văn L; nơi cư trú: Số nhà 271 đường PL, tổ dân phố PL7, phường DH 1, quận HA, thành phố Hải Phòng.

- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Bà Trần Thị H(vợ ông Trịnh Văn L); nơi cư trú: Số nhà 271 đường PL, tổ dân phố PL7, phường DH 1, quận HA, thành phố Hải Phòng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về số tiền nợ gốc, nợ lãi trong hạn và lãi quá hạn đối với Hợp đồng tín dụng số 2114LAV201100308 ngày 12/05/2011 ký kết giữa Chi nhánh NHNo&PTNT quận Hải An, Hải Phòng với ông Trịnh Văn L:

Tạm tính đến ngày 29/4/2020, ông Trịnh Văn L còn nợ Ngân hàng tổng số tiền: 1.083.848.993 đồng (Một tỷ không trăm tám mươi ba triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm chín mươi ba đồng); Trong đó:

- Nợ gốc: 251.000.000 đồng (Hai trăm năm mươi một triệu đồng).

- Nợ lãi: 832.848.993 đồng (Tám trăm ba mươi hai triệu tám trăm bốn mươi tám nghìn chín trăm chín mươi ba đồng) trong đó:

Lãi trong hạn: 557.320.625 đồng (Năm trăm năm mươi lăm triệu ba trăm hai mươi nghìn sáu trăm hai mươi lăm đồng);

Lãi quá hạn: 275.528.368 đồng (Hai trăm bảy mươi lăm triệu năm trăm hai mươi tám nghìn ba trăm sáu mươi tám đồng)

Kể từ ngày 30/4/2020, ông Lương tiếp tục phải thanh toán lãi phát sinh trên số dư nợ gốc thực tế đến khi hoàn tất nghĩa vụ thanh toán theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2.2. Về thời hạn thanh toán:

- Từ ngày 01/5/2020 đến ngày 31/5/2020: Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng);

- Từ ngày 01/6/2020 đến ngày 30/6/2020: Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Từ ngày 01/7/2020 đến ngày 31/7/2020: Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán số nợ gốc 100.000.000 đồng (Một trăm triệu đồng);

- Từ ngày 01/8/2020 đến ngày 30/9/2020: Bị đơn có nghĩa vụ thanh toán toàn bộ số nợ gốc còn lại là 31.000.000 đồng (Ba mươi một triệu đồng) và toàn bộ số nợ lãi tạm tính đến ngày 29/4/2020: 832.848.993 đồng, lãi phát sinh từ ngày 30/4/2020 tính trên dư nợ gốc thực tế đến ngày tất toán khoản vay theo mức lãi suất thỏa thuận trong hợp đồng tín dụng.

2.3. Đối với tài sản bảo đảm:

Trường hợp bị đơn thanh toán không đầy đủ hoặc không thực hiện nghĩa vụ thanh toán theo cam kết giữa các bên thì nguyên đơn có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án xử lý phát mại tài sản để thu hồi nợ: Tài sản trên đất và quyền sử dụng đất 122m², thửa đất số: 79, tờ bản đồ số: 01; loại đất: Đất ở; thời hạn sử dụng: Lâu dài; địa chỉ thửa đất: Phường Lưu, Đông Hải 1, quận Hải An, thành phố Hải Phòng thuộc quyền sử dụng của ông Trịnh Văn L và bà Trần Thị Htheo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số Đ 452128 do UBND quận Hải An – Hải Phòng cấp ngày 15/01/2004 (vào sổ cấp giấy chứng nhận số 01460QSDĐ).

Trường hợp tài sản đảm bảo không đủ để thực hiện nghĩa vụ trả nợ cho khoản vay, bị đơn có nghĩa vụ tiếp tục thanh toán số tiền còn thiếu cho Ngân hàng. Nếu tài sản bảo đảm thừa thanh toán nghĩa vụ trả nợ của bị đơn đối với Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại số tiền thừa cho ông Trịnh Văn L và vợ là bà Trần Thị Hảo.

Trong thời gian chưa trả được nợ thì ông Trịnh Văn L và vợ là bà Trần Thị Hảo có nghĩa vụ giữ gìn tài sản đảm bảo nguyên trạng như quy định tại Hợp đồng thế chấp đã ký với Ngân hàng. Phối hợp và tạo điều kiện thuận lợi khi Ngân hàng thực hiện kiểm tra tài sản bảo đảm.

2.4. Về án phí:

- Ông Trịnh Văn L phải chịu toàn bộ số tiền án phí dân sự sơ thẩm là 22.257.734 đồng (*Hai mươi hai triệu hai trăm năm mươi bảy nghìn bảy trăm ba mươi tư đồng*).

- Trả lại Ngân hàng số tiền 22.683.000 đồng (*Hai mươi hai triệu sáu trăm tám mươi ba nghìn đồng*) theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0005562 ngày 24/02/2020 tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hải An, thành phố Hải Phòng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hải Phòng;
- VKSND quận Hải An;
- Chi cục THA Dân sự quận Hải An;
- Các đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, HCTP.

THẨM PHÁN

Nguyễn Thị Hằng